

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày ngày 12 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Quý V, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Ông Thanh, xã Cây Trường, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

Bi đơn: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1970

Ông Đặng Văn T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: bà Đỗ Thị H

Địa chỉ: Ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Ông Thanh, xã Cây Trường, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Văn T và bà Đỗ Thị H đồng ý trả số tiền đặt cọc cho ông Lê Quý V và bà Hoàng Thị T số tiền 150.000.000đ(một trăm năm mươi triệu đồng), trả vào ngày 30/3/2020.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

các đương sự thống nhất, mỗi bên chịu ½ số tiền án phí: Ông V, bà T chịu 1.875.000đồng, ông T, bà H chịu 1.875.000đồng, sau khi khấu trừ Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn trả lại cho ông V số tiền tạm ứng đã đóng là 1.575.000đồng theo biên lai thu tiền số 0000131 ngày 12/4/2019.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam